

Số/No:.....09...../1841...../TN.....3-02.09

Trang/Page:.....1...../.....1.....

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Test results

1. Tên mẫu thử : Ống nhựa PE Φ630 x 37,4PN10 PE100 SDR 17
Sample name:
2. Khách hàng : Công ty TNHH một thành viên nhựa Bình Minh – Miền Bắc
Customer:
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity of the samples:
4. Ngày nhận mẫu: 23 / 10 / 2009
Reception date :
5. Tình trạng mẫu: Mẫu dài 150cm
Description :
6. Ngày thử nghiệm: 23 / 10 / 2009
Date of testing:

STT Item	Tên chỉ tiêu Specification	Đơn vị Unit	Phương pháp thử Test methods	Kết quả Results
1	Kích thước cơ bản (Basic dimentions) - Đường kính ngoài (Mean outside diameter) - Chiều dày thành ống (Mean wall thickness)	mm	TCVN 6145: 1996	630,9 37,8
2	Độ thay đổi kích thước theo chiều dọc (Longitudinal reversion)	%	TCVN 6148: 2003	1,8
3	Độ bền đối với áp suất bên trong tại nhiệt độ 20°C trong 100 giờ (Resistance to internal pressure at temperature 20°C in 100h)	MPa	ISO 1167: 2006	1,57 Không bị rò rỉ No leakage

Hà nội, ngày 28 / 10 / 2009

TUQ Giám đốc

Phụ trách phòng thử nghiệm 3

Chief of lab No 3

Thử nghiệm viên

Laboratorant

Handwritten signature

Lê Thị Thanh



Handwritten signature: Phạm Thùy Hằng

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới
 This test results is value only for samples taken by customer
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật 1
 This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng
 Name of sample and customer are written as customer's request